

**CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BRICS**  
**CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI**

**1. Tên công ty**

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY TNHH QUỐC TẾ BRICS

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BRICS INTERNATIONAL LIMITED COMPANY

Tên công ty viết tắt:

**2. Mã số doanh nghiệp:** 0108101074

**3. Ngày thành lập:** 20/12/2017

**4. Địa chỉ trụ sở chính:**

Phòng 901A, tầng 9, tòa nhà Sky City Tower A, số 88 Láng Hạ, Phường Láng Hạ, Quận Đống Đa, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 01296979898

Fax:

Email:

Website:

**5. Ngành, nghề kinh doanh:**

| STT | Tên ngành                                                                                                                                           | Mã ngành    |
|-----|-----------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|-------------|
| 1.  | Dịch vụ hỗ trợ tổng hợp                                                                                                                             | 8110        |
| 2.  | Tổ chức giới thiệu và xúc tiến thương mại                                                                                                           | 8230        |
| 3.  | Giáo dục nghề nghiệp                                                                                                                                | 8532        |
| 4.  | Dịch vụ hỗ trợ giáo dục<br>Chi tiết: Tư vấn du học<br>Nghị định số 46/2017/NĐ-CP quy định về điều kiện đầu tư và hoạt động trong lĩnh vực giáo dục. | 8560        |
| 5.  | Đại lý, môi giới, đấu giá<br>Chi tiết: Đại lý, môi giới                                                                                             | 4610        |
| 6.  | Hoạt động hỗ trợ dịch vụ tài chính chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết: Hoạt động tư vấn đầu tư                                                      | 6619(Chính) |
| 7.  | Hoạt động của đại lý và môi giới bảo hiểm<br>Chi tiết: Hoạt động của Đại lý Bảo hiểm theo quy định tại Điều 86 Luật kinh doanh bảo hiểm             | 6622        |
| 8.  | Dịch vụ lưu trú ngắn ngày                                                                                                                           | 5510        |
| 9.  | Nhà hàng và các dịch vụ ăn uống phục vụ lưu động                                                                                                    | 5610        |
| 10. | Dịch vụ phục vụ đồ uống<br>(trừ quán bar và quán giải khát có khiêu vũ)                                                                             | 5630        |
| 11. | Tư vấn, môi giới, đấu giá bất động sản, đấu giá quyền sử dụng đất<br>Chi tiết: Tư vấn, môi giới bất động sản                                        | 6820        |
| 12. | Cho thuê xe có động cơ                                                                                                                              | 7710        |

|     |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                       |      |
|-----|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------|
| 13. | Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác<br>Chi tiết:<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị nông, lâm nghiệp<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị xây dựng<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị văn phòng (kể cả máy vi tính)<br>- Cho thuê máy móc, thiết bị và đồ dùng hữu hình khác chưa được phân vào đâu                                                                                              | 7730 |
| 14. | Quảng cáo                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                             | 7310 |
| 15. | Nghiên cứu thị trường và thăm dò dư luận                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                              | 7320 |
| 16. | Hoạt động thiết kế chuyên dụng                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7410 |
| 17. | Đại lý du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                        | 7911 |
| 18. | Điều hành tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 | 7912 |
| 19. | Dịch vụ hỗ trợ liên quan đến quảng bá và tổ chức tua du lịch                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                          | 7920 |
| 20. | Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng không thường xuyên với khách hàng (phục vụ tiệc, hội họp, đám cưới...)                                                                                                                                                                                                                                                                                         | 5621 |
| 21. | Dịch vụ ăn uống khác<br>Chi tiết:<br>- Cung cấp dịch vụ ăn uống theo hợp đồng với khách hàng, trong khoảng thời gian cụ thể; cung cấp suất ăn theo hợp đồng (Loại trừ cung cấp suất ăn cho các hãng hàng không)<br>- Hoạt động chuyển nhượng quyền kinh doanh, ăn uống,<br>- Hoạt động của các căng tin và hàng ăn tự phục vụ trên cơ sở nhượng quyền<br>(trừ quán bar và quán giải khát có khiêu vũ) | 5629 |
| 22. | Giáo dục khác chưa được phân vào đâu<br>Chi tiết:<br>- Giáo dục không xác định theo cấp độ tại các trung tâm đào tạo bồi dưỡng;<br>- Các dịch vụ dạy kèm( gia sư);<br>- Các khoá dạy về phê bình đánh giá chuyên môn;<br>- Dạy ngoại ngữ và dạy kỹ năng đàm thoại;<br>- Đào tạo tự vệ;<br>- Đào tạo về sự sống;<br>- Đào tạo kỹ năng nói trước công chúng;<br>- Giáo dục khác chưa được phân vào đâu. | 8559 |
| 23. | Hoạt động dịch vụ phục vụ hôn lễ                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                      | 9633 |

**6. Vốn điều lệ:** 10.000.000.000 VNĐ

**7. Thông tin về chủ sở hữu:**

Họ và tên: NGUYỄN HỒNG KỶ

Giới tính: Nam

Sinh ngày: 20/06/1979 Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025079000038

Ngày cấp: 02/04/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 24 Ngách 559/109 Kim Ngưu, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 24 Ngách 559/109 Kim Ngưu, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**8. Người đại diện theo pháp luật:**

\* Họ và tên: NGUYỄN HỒNG KỶ

Giới tính: Nam

Chức danh: Tổng giám đốc

Sinh ngày: 20/06/1979

Dân tộc: Kinh

Quốc tịch: Việt Nam

Loại giấy tờ chứng thực cá nhân: Chứng minh nhân dân

Số giấy chứng thực cá nhân: 025079000038

Ngày cấp: 02/04/2014

Nơi cấp: Cục cảnh sát ĐKQL cư trú và DLQG về dân cư

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: 24 Ngách 559/109 Kim Ngưu, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Chỗ ở hiện tại: 24 Ngách 559/109 Kim Ngưu, Phường Vĩnh Tuy, Quận Hai Bà Trưng, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

**9. Nơi đăng ký:** Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội